

Té nước,

ĐIỂM NHẤN CỦA LỄ HỘI NGÀY TẾT CỦA CƯ DÂN VÙNG VĂN HÓA MÊKONG

GS. TS. PHẠM ĐỨC DƯƠNG

Tôi nhớ, vào năm 1949, một ngày nắng ráo sau đợt hành quân trên cánh đồng Nặm Kàpo vắng bóng dân. Mọi người trong bản ở nhà chuẩn bị cho lễ Tết năm mới mà họ gọi là *Bun pi mày* với lễ té nước *Bun hốt nặm* để cầu mưa và cầu phúc. Đây là lễ hội lớn nhất trong năm, đặc biệt với tục té nước như là một hình thức ma thuật, mô phỏng trời mưa, để nước sẽ đầy đồng, lúa sẽ trĩu bông... Người ta quét tước dọn dẹp nhà cửa, nhất là bàn thờ Phật (*Hinh phả*). Tối hôm đó chúng tôi về bản để cùng với dân đón năm mới! Không ngờ bọn lính *coong pạp* (lính ngụy) tổ chức vây làng để bắt quân cách mạng. Cuộc đụng độ đã xảy ra dù không có tiếng súng. Dân chúng nhốn nháo tìm cách cứu thoát chúng tôi. Trong lúc bí quá không chạy kịp, tôi được một cô gái Lào kéo lên nhà và dúi tôi vào buồng cửa cô. Cô đắp chăn trùm kín và bỏ tôi lại đấy một mình! Có tiếng hỏi: Có ai trong nhà không? Cô gái thản nhiên đáp: Chỉ có mình em thôi mời các anh lên chơi! Hai tên lính ngụy bước lên cầu thang đảo mắt xung quanh dò xét! Không có ai! Thế là chúng ngồi tán cô gái. Tôi nằm trong buồng, tim đập mạnh, lo âu. Thời gian như kéo dài vô tận... Có lẽ cũng đã khuya rồi... Chúng chào cô gái và không quên đảo mắt vào buồng, nhưng theo tục lệ của người Lào, không một ai được vào buồng

con gái chưa chồng!

Thoát chết! Và từ đó, trong tôi ẩn tượng về ngày Tết được cô gái Lào bất chấp tục lệ đã cứu thoát tôi - một kỷ niệm "độc đáo" về tình quân dân! 10 năm ở Lào, gian khổ, khó khăn, nguy hiểm tất cả đều qua đi chỉ còn đọng lại trong tôi những kỷ niệm đẹp, thân thương. Cuộc đời là vậy! Puskin, nhà thơ vĩ đại của nước Nga chẳng đã nói: Mọi cái đã qua đều trở nên thương mến! Nhiều đêm thao thức trằn trọc khó ngủ. Hình ảnh các bà mẹ Lào vắt những giọt sữa ấm ngọt đổ vào miệng tôi trong cơn sốt mê man. Những đêm địch săn lùng, cô gái Lào bất chấp tục lệ dúi tôi vào buồng riêng của mình... Tôi đã viết để dự đi những tình cảm đó. Sau này khi trở thành người nghiên cứu về Đông Nam Á, tôi đã chọn cho mình một đề tài khoa học dài hạn: "Đời sống văn hóa của dòng sông Mêkong" mà lễ *Bun pi mày* hay *Bun hốt nặm* là một sợi dây truyền thống linh thiêng đã nối quá khứ với hiện tại và tương lai: *Câu chuyện của một dòng sông!*

Bắt nguồn từ vùng núi tuyết Tang-ku-la-shan ở độ cao 5.000m trên cao nguyên Tây Tạng, dòng sông có tên là Lạn Giang đã chảy từ Vân Nam qua Cảnh Hồng - Calanpa đến biên giới Trung - Miến. Từ Hoiatêxa (Miến Điện) chung biên giới với Lào. Từ ngã ba Nặm Mộc mừng Tôn Phụng (Lào) chung biên giới



Lễ đắp cát ngày Tết ở Lào - Ảnh: P.Đ.D

Thái Lan, qua Huội Sài đi vào nội địa Lào dọc tỉnh Saynhabuly đến Salakhăm - Viêng Chăn lại chung biên giới với Thái Lan; đến Băng Ban đi vào nội địa Lào qua Paksé, vượt thác Khôn đi vào đất Campuchia ở Bung Thơ Beng tỉnh Strung Treng; đến Phnom Pênh sông Mékong nối với sông Tông Lê Sáp chia thành 2 nhánh: Bassac và Mékong (tức sông Tiền, sông Hậu ở Việt Nam); vào Việt Nam và đổ ra biển Đông. Đây là một trong các con sông dài nhất châu Á, với 4.800 km chảy qua 6 nước: Trung Quốc, Miến Điện, Lào, Thái Lan, Campuchia và Việt Nam.

Theo kết quả nghiên cứu liên ngành của tôi thì văn hóa sông Mékong là văn hóa lúa nước vùng thung lũng, mà di duệ trực tiếp của chủ nhân nền văn hóa đó là cư dân Lào - Thái. Họ sống chủ yếu dọc đôi bờ sông Mè Khoóng¹. Nước có vai trò cực kỳ quan trọng đối với đời sống của họ. Vì vậy, hàng năm, khi chu kỳ năm cũ qua đến chu kỳ năm mới tới, người Lào - Thái đón *Bun pi mày* với 2 ý nghĩa: Cầu nước cho mùa màng với nghi thức tể nước và cầu phúc cho mọi người an vui với nghi thức là

lễ mừng tuổi. Sau này khi tiếp nhận đạo Balamôn và sau đó đạo Phật, người ta cấy lên đó nghi lễ Phật đản (tắm tượng Phật và ban nước phúc). Dấu ấn của đạo Balamôn còn lại là lễ *Ba xi cọt chỉ tay* chúc sức khỏe.

Bun pi mày (người Thái Lan còn gọi là *Bun song kran* - tên của hoa hậu từ thời Xukhôthay) được tổ chức vào tháng Tư hàng năm trong ba ngày (ở nông thôn còn kéo dài đến 7 ngày) từ ngày 13 - 15 tháng 4: Ngày thứ nhất đón năm mới ở chùa; ngày thứ hai gọi là văn khọp khùa (ngày gia đình); và ngày thứ ba là vui chơi nơi công cộng².

Trước ngày 13/4 người ta làm vệ sinh dọn dẹp vườn tược, nhà cửa, bàn thờ Phật (*Hing Phã*) (nhà giàu có thể có phòng thờ Phật (*Hong Phã*) riêng), rồi mua hương, hoa, nến, nhất là nước thơm (nước có màu vàng đóng vào chai được bán ở chợ). Đó là nước dùng để tể (*hót nặm*) trong nghi lễ. Người ta làm bánh *khẩu tùm mắt* (giống bánh chưng của người Việt) có nhân là chuối chín, gói bằng lá, buộc lạt giang, *khẩu nôm mok* (bánh gói) bột nếp trộn với đường và nước dừa. Ở thành phố

người ta mua sẵn ở chợ, còn ở nông thôn thì dân tự làm lấy; người ta mua quà như xà bông (bột giặt) tặng người già; chuẩn bị quần áo Tết cho trẻ em. Còn trai, gái thì mua *xửa ma hôm* màu xanh, ngấn tay. Không khí thật nhộn nhịp, người lớn chuẩn bị cho ngày hội, trẻ con tung tăng súng sính trong bộ quần áo mới!

Từ mờ sáng ngày 13/4, các tín đồ trong bản xếp hàng quỳ hai bên đường, nét mặt nghiêm trang, thành kính, tay mang những típ xôi chờ đợi các sư đi qua để dâng lên (*xáy bặt*). Một lần ở Luông Phra Băng, chúng tôi còn thấy cả đồng chí Phumi Vôngvichít, lúc đó là Phó Chủ tịch nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cùng đến chùa với bộ quần áo tín đồ quỳ chờ sư đi qua để làm lễ *tắc bặt*. Còn các nhà sư xếp thành hàng dài mặc toàn đồ vàng, mỗi người mang một cái âu vàng hoặc bạc, im lặng đi khất thực (*bin thă bặt*).

Tiếp đó, mọi người đến làm lễ tắm tượng Phật tại Salăkan ở chùa. Người ta chuẩn bị những âu nước thơm và dùng hoa cúc hay hoa đại (những hoa tượng trưng cho đạo Phật) rảy nước tắm cho Phật và cầu Phật ban phúc lành. Nhiều gia chủ mua rất nhiều nước thơm dội vào tượng Phật. Có nơi người ta đổ vào máng hình con rắn thần Naga để tắm cho Phật. Người Lào gọi nghi thức đó là *xống nặm* (gửi nước). Tiếp đó người ta xống nặm cho sư và các sư xống nặm cho Phật tử. Ai cũng tin rằng nước thơm là nước tinh khiết làm cho con người tẩy sạch bụi trần, sống thanh thản, hạnh phúc.

Người các nơi ngày càng đổ nhau ra chùa. Họ đi xem đám rước. Ngay ở Luông Pha Băng, vua Lào tổ chức lễ rước tượng Đức Phật khá trọng thể trong hoàng cung. Các thành viên trong hoàng tộc đều mặc đồng phục: Chiếc áo 4 túi (*phá xà lổng*) bó chân, giấy tấ trắng, tay cầm những âu vàng hoa kết hình tháp trên cầm mấy bông cúc vàng. Kiệu Phật hình tháp, sơn son thiếp vàng, có lọng che.

Đám rước đi qua quảng trường; ở Viêng Chăn có đàn voi đi dự hội. Những chú voi to, khỏe, đầu phủ khăn điều hình tam giác viền vàng, trên lưng voi ngất nghiêng một chú quân tượng trong bộ trang phục màu đỏ, đội mũ đỏ, điều khiển voi đi thẳng hàng, chậm rãi. Theo sau là lũ trẻ con hôn hờ tươi cười. Theo truyền thống Lanna trong lễ hội Songkran có những người đàn ông mình trần đóng khố đỏ thắt

lưng vàng đi rước kiệu, cầm cờ phướn dài thêu hoa văn mô típ "tháp". Những chiếc công có núm, những trống cái trống con, rộn ràng. Ở Lào người ta còn đập những núi cát, trên ngọn cắm hoa bắp chuối, hương, nến, cờ phướn có vẽ hình các con vật quen thuộc: Chim, ngựa, voi, rắn, hổ... Đây là những biểu tượng nói lên lòng mong muốn có mưa, có nước, được mùa, phồn thực... mà chúng ta cần giải mã. Xa hơn tý nữa, bên bờ sông Mékong, dòng người đổ xuống để tắm nước, xô đẩy nhau, vục nước hai bàn tay xuống nước rồi đập lên đầu, trẻ con bơi lội đùa nghịch. Một cảnh nhộn nhịp đông vui. Cũng trong ngày này như ở Thái Lan người ta tổ chức thi hoa hậu (gọi là nàng Songkran). Con gái Chiềng Mày rất đẹp lại là vùng văn hóa cổ kính, do đó người ta thường thi hoa hậu tại đây. Khách thập phương đến xem rất đông.

Có lẽ vui nhất và ấn tượng nhất là cảnh nam nữ đua nhau té nước suốt trong 3 ngày liền. Thanh niên đã chuẩn bị từ trước, nào chậu, xô, thùng, súng bắn nước... Có khi người ta còn bỏ vào thùng nước đá, hoặc nghịch ngợm hơn, bọn con gái còn cho cả mực màu vào nước và rình nấp chỗ khuất rồi bất ngờ ào ra hắt nước vào xe ô tô, vào đám con trai làm họ ướt sũng vừa lạnh, vừa bị làm bẩn các bộ quần áo đẹp. Chưa hết, có năm chúng tôi đón Tết ở Sầm Nưa, các cô giáo trường Đại học Sư phạm cùng với các em học sinh gái bế chúng tôi ném xuống dòng suối Nặm Xim. Theo quan niệm của người Lào, người nào càng bị ướt càng được nhiều may mắn!³

Ngày thứ hai là ngày dành cho gia đình để cầu phúc, bằng nghi thức mừng tuổi cho ông bà nội ngoại, những người cao tuổi. Thường những người già đều sống ở nông thôn, do đó ngày Tết con cháu từ mọi miền trên đất nước, ở các thành phố phải về quê mừng thọ.

Lễ chúc thọ ông bà diễn ra đầm ấm. Ông bà ngồi lên trước, dơ hai tay, con cái dùng cành hoa rảy nước thơm vào lòng bàn tay người già và các cụ đưa nước thơm vuốt lên đầu. Theo tuần tự từ người lớn tuổi nhất đến trẻ con đều được chúc phúc bằng té nước. Con cháu tặng quà cho ông bà và những người cao tuổi. Ông bà mời con cháu ăn cơm, ăn bánh. Nếu ông bà đã mất, lọ "tro" được để ở bàn thờ Phật (*Hing Phă*), hoặc để ở các thạt

quanh chùa, con cháu đều phải làm lễ té nước và thắp hương - một cây hương và 2 cây nến; nếu là tượng Phật hay tượng của nhà sư thì phải thắp ba nén hương để dâng: *Phả Phật* (Phật), *Phả Thăm* (giáo lý) và *Phả Xúng* (tặng). Đó là tam bảo của nhà Phật: Phật, Pháp, Tăng.

Ngày thứ ba 15/4 là ngày vui chơi nơi công cộng. Người ta thường tổ chức các trò chơi gây không khí hưng phấn, xây dựng quan hệ cộng cảm trong cộng đồng. Nhiều trò chơi mang đậm dấu ấn phần thực như ném còn, đánh đu, đánh trống thủng... Nhưng lôi cuốn nhất vẫn là trò té nước. Người ta còn rủ nhau lên các tháp nước để "té" cho đã đời. Trai gái ướt như chuột lột reo hò. Ngày nay bọn trẻ rủ nhau đi chơi chùa với người yêu, đi múa lăm vông, thổi khèn bè, hát lăm toi, xem lăm lượm... rồi uống rượu, bia, ăn bánh... Tất cả làm cho con người thăng hoa, quên đi mọi nhọc nhằn, phiền muộn. Và cứ như vậy, đời này qua đời khác âm hưởng của ngày lễ *Bun pi mạy* vẫn vang vọng và hấp dẫn, lôi cuốn mọi người Lào Thay mong cho "đến hẹn lại lên"!

Bun pi mạy cùng với những lễ hội tiền năng gọi mưa như *Bun băng phay* (đốt pháo thăng thiên), "đưa thuyền", thả cầu lửa... tạo nên một ma lực hấp dẫn, một chất keo gắn kết giữa chất thiêng huyền bí với chất men phấn khích xoắn quện con người thành một cộng đồng gắn bó, và, lễ hội với các đám rước, múa thiêng, lễ ca, lễ nhạc trở thành một diễn xướng dân gian mang tính tổng hợp - và đó là cái nôi, là ngọn nguồn không bao giờ cạn của các loại hình nghệ thuật dân gian, tạo nên những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể mang đậm chất Lào. *Khôn Lào mặc muộn* (người Lào thích vui), và, *Khòì khòì pay* (từ từ mà đi) là những câu nói đầu cửa miệng của họ. Cuộc sống của họ phẳng lặng êm đềm như mùa thu. Trong nhà vợ chồng không to tiếng, không đánh mắng trẻ con; ra đường không vội vàng chen lấn, không xáo trộn, không thích dùng vũ

Phạm Đức Dương: *Té nước, điểm nhấn của lễ hội ngày Tết...*

lực. Họ chỉ thích hội hè *bun than*. Người Lào tiếp nhận đạo Phật một cách hồn nhiên, bình dị. Đức Phật mang lại cho họ những điều răn làm cho cuộc sống trở nên hiền hòa êm ấm, hạn chế được lòng tham, thói xấu. Hơn thế nữa họ có đức tin, sự hiểu biết, có chữ viết, có lễ hội vui tươi lành mạnh. Tất cả đều cân bằng phù hợp với khuôn viên chiều kích khiêm nhường của họ. Tất cả, trên mọi bình diện, chúng ta đều nhận ra cách ứng xử rất Lào: Cân bằng, mềm mại, hài hòa, êm ấm, không có gì thái quá... một lối ứng xử rất khoan dung (*tolérance*), điều mà nền văn hóa thế giới đang đòi hỏi và UNESCO đang ra sức vận động. Thực chất của khoan dung là chấp nhận cái khác mình ở nơi người khác, để người khác chấp nhận cái khác nơi mình. Các dân tộc sống trên đôi bờ Mékong đã xây dựng một hệ sinh thái nhân văn hết sức đa dạng, chung sống trên một dòng sông với hệ sinh thái tự nhiên đồng nhất mà số phận của họ gắn bó mật thiết với nhau, liên quan đến nhau, tối lửa tắt đèn có nhau... Thiên nhiên, con người, lịch sử như là một quy luật, một định mệnh không thể tách rời.

Phải chăng nền văn hóa lúa nước Mékong được người Lào Thay bảo lưu, với thái độ khoan dung đó sẽ trở thành nền tảng tinh thần hợp tác khu vực của các nước nằm trên đôi bờ của dòng sông Mẹ!

D.D.D

Chú thích:

- 1 - Xem Phạm Đức Dương: "Có một vùng văn hóa Mékong" in trong tập sách *SEASREP Mekong Project*, Bangkok, 2006.
- 2 - Chúng tôi được NCS. Thái Lan cung cấp tư liệu - chị Siriwong Hongsawan là NCS.z của khoa Ngôn ngữ, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội do tôi hướng dẫn. Nhân đây, tôi xin chân thành cảm ơn.
- 3 - Xem Julie Sarasin: *The Magic of the Mekong*, HAWK'S - EYE Publications, Bangkok, 2002.

SUMMARY: WATER SPLASHING - A CULTURAL HIGHLIGHT IN THE NEW YEAR FESTIVAL OF MEKONG INHABITANTS (DR. PROF. PHẠM ĐỨC DƯƠNG)

From the custom of water splashing of Lao people, the author brings in basic implications of the custom, such as praying for productivity and happiness, influenced by Brahmanism and Buddhism. The author also describes the festival process in details, featuring the pleasant and tolerant behavioral conducts of Lao people.